

# HS M VA

## 空心螺钉

### 属性

接口 1	米制外螺纹, 圆柱形
结构类型	空心螺钉
原料	不锈钢



### 货品

名称	G1	Ø d2 (mm)	L2 (mm)	m (mm)	S1
HS M 10 VA	M 10 x 1	10	19	6	14
HS M 12 VA	M 12 x 1.5	12	24	6	17
HS M 14 VA	M 14 x 1.5	14	26	6	19
HS M 16 VA	M 16 x 1.5	16	28	6	22
HS M 18 VA	M 18 x 1.5	18	32	6	24
HS M 22 VA	M 22 x 1.5	22	39	7	27
HS M 26 VA	M 26 x 1.5	26	45	7	32

SW, S1, S2 = 对应边宽度

### 产品变体

HS M 空心螺钉, 钢